

UBND HUYỆN ĐẮK SONG
TRƯỜNG TH NGUYỄN BÌNH KHIÊM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 90 KH –NBK

Nam Bình, ngày 13 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý
năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 17/2019 ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học; Thông tư số 18/2019 ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019 ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Thực hiện công văn số 338/PGDĐT ngày 05/6/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song về việc “*V/v hướng dẫn báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024 và triển khai thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025*”. Nay trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý năm học 2024 -2025, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Bồi dưỡng thường xuyên theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao mức độ đáp ứng của cán bộ quản lý và giáo viên đối với yêu cầu phát triển giáo dục tiểu học và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của nhà trường.

II. Đối tượng bồi dưỡng

- Cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác và giảng dạy tại trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm

III. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng

1.1. Chương trình bồi dưỡng cập nhật kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với cấp tiểu học (Chương trình bồi dưỡng 01) do Bộ giáo dục và Đào tạo quy định

Thời lượng: **40** tiết/năm học/giáo viên.

1.2. Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phổ thông theo từng thời kỳ của mỗi địa phương (Chương trình bồi dưỡng 02) do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

Thời lượng: 40 tiết

1.3. Chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm (Chương trình bồi dưỡng 03) do cán bộ quản lý và giáo viên lựa chọn trong các mô đun bồi dưỡng đã quy định tại Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT (15 mô đun), ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT, ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông

2.1. Thời lượng: 40 tiết/năm học/giáo viên, CBQL. *(Có tổng hợp kèm theo)*

IV. Phương pháp và loại hình tổ chức BDTX

1. Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường thực hành tại nhà trường; thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với giáo viên và cán bộ quản lý, giữa giáo viên với giáo viên và giữa cán bộ quản lý với nhau.

2. Loại hình tổ chức BDTX:

a) Tập trung: Các nội dung bồi dưỡng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo triệu tập của các cấp quản lý. Các nội dung học tập theo mô đun tự chọn, cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện học tập và thảo luận tập trung tại nhà trường, tổ chuyên môn theo nhu cầu.

b) Từ xa: Thực hiện qua internet

c) Bán tập trung: Kết hợp loại hình tổ chức bồi dưỡng tập trung và từ xa

V. Kết quả đầu ra

100% cán bộ quản lý và giáo viên hoàn thành và đạt yêu cầu Chương trình bồi dưỡng thường xuyên nội dung 1, 2, 3. Trong đó, kết quả đầu ra cụ thể của Chương trình bồi dưỡng 03 được xác định tại nội dung mô đun bồi dưỡng của CBQL và giáo viên đã lựa chọn (kèm theo bảng thống kê).

VI. Kế hoạch BDTX

1. Kế hoạch BDTX được xây dựng theo năm học, bao gồm: Kế hoạch BDTX của giáo viên và cán bộ quản lý.

2. Kế hoạch BDTX phải nêu rõ mục tiêu, nội dung, loại hình tổ chức BDTX và kết quả đầu ra đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục cho giáo viên, cán bộ quản lý.

3. Xây dựng kế hoạch BDTX năm học:

Kế hoạch BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý: Căn cứ vào nhu cầu về mô đun bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng và hướng dẫn của cơ sở giáo dục; giáo viên, cán bộ quản lý xây

dụng kế hoạch BDTX của cá nhân trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt (trước ngày 31/5/2022);

VII. Chương trình BDTX

1. Đối với cán bộ quản lý

1.1.. **Nội dung bồi dưỡng 3:** (40 tiết /năm học/CBQL/giáo viên)

- *Đối với CBQL*(40 tiết):

Các mô đun đăng ký:

QLPT Modunle 13: Xây dựng môi trường giáo dục (40 tiết)

| Tiêu chuẩn | Mã mô đun | Nội dung chương trình bồi dưỡng | Số CBQL đăng ký | Thời lượng (tiết) | |
|-------------------------------------|----------------|--|--------------------|----------------------|----|
| | | | | LT | TH |
| Xây dựng môi trường giáo dục | QLPT 13 | <p>Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường</p> <p>1. Quy định chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.</p> <p>2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường.</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch hành động, truyền thông về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.</p> | 3 | 16 | 24 |

- *Đối với giáo viên: (40 tiết)*

Các mô đun đăng kí:

Giáo viên toàn trường đăng kí **Module 15: Ứng dụng CNTT khai thác thiết bị CNTT trong dạy học và giáo dục học sinh trong cơ sở GD phổ thông (40 tiết)**

| Tiêu chuẩn | Mã mô đun | Nội dung chương trình bồi dưỡng | Số GV đăng ký | Thời lượng (tiết) | |
|------------|-----------|---------------------------------|------------------|----------------------|----|
| | | | | LT | TH |

| | | | | | |
|---|--|--|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|
| <p style="text-align: center;">Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục</p> | <p style="text-align: center;">GDPT 15</p> | <p>Module 15: ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p> <p>1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p> | <p style="text-align: center;">35</p> | <p style="text-align: center;">16</p> | <p style="text-align: center;">24</p> |
|---|--|--|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|

VII. Báo cáo viên BDTX

1. Báo cáo viên BDTX: Là nhà giáo thuộc các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, chuyên gia, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán đáp ứng tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019.

VIII. Đánh giá xếp loại kết quả BDTX

1. Đánh giá vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục; quản lý tại nhà trường thông qua các bài lý thuyết (bài tập trắc nghiệm), các bài thực hành (bài nghiên cứu, thu hoạch).

2. Bài kiểm tra lý thuyết và thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

3. Xếp loại kết quả:

a) Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

b) Không hoàn thành kế hoạch BDTX: GV, CBQL không đáp ứng các yêu cầu về Hoàn thành kế hoạch BDTX.

4. Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX thì được cấp chứng chỉ Hoàn thành kế hoạch BDTX. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch BDTX; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên, cán bộ quản lý và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX.

- Tổng hợp và báo cáo công tác thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý theo phân cấp quản lý và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý tham gia BDTX theo quy định.

3. Đối với giáo viên

1. Xây dựng kế hoạch BDTX và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân; nghiêm túc thực hiện các quy định về BDTX.

2. Được hưởng nguyên lương, các khoản phụ cấp, trợ cấp (nếu có) và các chế độ, chính sách khác theo quy định trong thời gian thực hiện kế hoạch BDTX.

Trên đây là Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Các giáo viên (t/h);
- BCH Công đoàn (p/h);
- BCH Chi đoàn (p/h);
- Lưu: VT, CM.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tư